

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3346/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 19 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chấp thuận Dự án đầu tư xây dựng công trình
Nhà máy hợp kim sắt Phú Thọ công suất 30.000 tấn/năm
của Công ty gang thép Thái Nguyên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ; Nghị định 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 785/TTr-SCT ngày 12/11/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy hợp kim sắt Phú Thọ công suất 30.000 tấn/năm của Công ty gang thép Thái Nguyên, với một số nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy hợp kim sắt Phú Thọ công suất 30.000 tấn/năm.

2. Chủ đầu tư: Công ty gang thép Thái Nguyên.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Sử dụng tiết kiệm có hiệu quả nguồn nguyên liệu quặng quắczit tại mỏ quắczit Phú Thọ, đa dạng hóa các loại sản phẩm đi từ quặng quắczit.

- Chủ động cung cấp các loại sản phẩm hợp kim sắt cho ngành luyện thép trong nước, tạo thêm công việc làm cho lao động trên địa bàn; tăng GDP và cải thiện môi trường kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Nội dung và quy mô đầu tư: Xây dựng Nhà hợp kim sắt công suất 30.000 tấn năm, sản phẩm chủ yếu là Ferrosilic, chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Nhà máy hợp kim sắt Phú Thọ công suất 10.000 tấn Ferrosilic/năm - lắp đặt 2 lò điện 6.300 kVA, bao gồm các hạng mục chính:

+ Gian lò điện hồ quang:	810 m ² .
+ Gian đúc rót:	690 m ² .
+ Kho thành phẩm:	552 m ² .
+ Nhà chứa, phối nguyên liệu:	690 m ² .
+ Bể nước tuần hoàn:	1000 m ² .
+ Trạm bơm nước tuần hoàn:	50 m ² .
+ Gian sản xuất hồ điện cực:	504 m ² .
+ Nhà văn phòng 2 tầng:	592 m ² .
+ Nhà ăn ca:	198 m ² .
+ Nhà ở công nhân:	20 m ² .
+ Nhà tắm, vệ sinh:	117 m ² .
+ Trạm y tế:	50 m ² .
+ Đường nội bộ trong nhà máy:	4517 m ² .

(Vị trí các hạng mục công trình thể hiện trên Bản vẽ TD-XD-02: Tổng mặt bằng nhà máy hợp kim sắt công suất 30.000 tấn/năm).

- Giai đoạn 2: Đầu tư thêm 2 cặp lò điện 6.300 kVA, công suất nâng lên 30.000 tấn Ferrosilic/năm và xây dựng thêm các hạng mục: Bãi nguyên liệu ngoài trời; nhà xưởng gian lò; nhà xưởng gian đúc rót; nhà xưởng gian thành phẩm.

5. Địa điểm và diện tích thực hiện dự án:

Công trình Nhà máy hợp kim sắt Phú Thọ được xây dựng trên khu đất xường tuyền nổi Pyrit cũ do Xí nghiệp khai thác dịch vụ khoáng sản và hóa chất Phú Thọ - Công ty Apatit Việt Nam chuyển giao, khu đất thuộc địa bàn xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, có diện tích $\approx 37.975 \text{ m}^2$ (Bản vẽ TĐ-XD-01: Mặt bằng hiện trạng và bản vẽ TĐ-XD-02: Tổng mặt bằng nhà máy hợp kim sắt công suất 30.000 tấn/năm).

6. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

7. Thiết bị công nghệ:

- Giai đoạn 1:

- + Lò điện quang, biến thế 6.300 kVA trọn bộ: 02 bộ.
- + Hệ thống lọc bụi: 01 hệ thống.
- + Hệ thống thiết bị dùng chung.
- + Cầu trục các loại: 07 cái.

- Giai đoạn 2:

- + Lắp đặt thêm 02 cặp lò điện hồ quang 6.300 kVA.
- + Hệ thống thiết bị phụ trợ đồng bộ đi kèm.

8. Công tác bảo vệ môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ: Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn phòng chống cháy nổ.

9. Tổng mức đầu tư dự án: 164.625 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 24.424 triệu đồng.
- Chi phí thiết bị: 92.219 triệu đồng.
- Chi phí khác: 6.965 triệu đồng.
- Lãi vay trong thời kỳ xây dựng: 21.000 triệu đồng.
- Vốn lưu động (cho năm đầu giai đoạn 1): 7.656 triệu đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của doanh nghiệp và các cổ đông đóng góp.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2. Phân công trách nhiệm:

- Chủ đầu tư: Công ty gang thép Thái Nguyên.
- Thiết kế và thi công: Thực hiện theo quy chế quản lý đầu tư và xây dựng, quy chế đấu thầu hiện hành.
- Thời gian thực hiện dự án:
 - + Dự án được triển khai ngay sau khi Dự án được thẩm định, phê duyệt.
 - + Thời gian xây lắp công trình giai đoạn 1 là: 8 tháng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan: Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Thanh Sơn, UBND xã Giáp Lai; các đơn vị có liên quan và Công ty gang thép Thái Nguyên căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Đình Vượng (Đã ký)